

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/DS-ST

Ngày: 17-7-2020.

V/v “Tranh chấp hợp đồng vay
tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Đào;

2. Ông Đoàn Tấn Tiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Tuyết Mai, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh Nhã - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 40/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 02 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Ngọc A, sinh năm 1964; địa chỉ: Tổ 7, ấp T, xã M, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

- Bị đơn: Chị Phạm Thị L, sinh năm 1978; địa chỉ: ấp T, xã M, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03 tháng 02 năm 2020 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Lê Thị Ngọc A trình bày:

Do chỗ quen biết nên bà có cho chị Phạm Thị L mượn tiền cụ thể như sau: ngày 05-7-2019, bà có cho chị L mượn số tiền 30.000.000 đồng, không có thỏa thuận lãi suất, không biết mục đích chị L mượn tiền làm gì, chị L hẹn đến cuối năm 2019 sẽ trả số tiền này cho bà nhưng đến nay vẫn không trả. Ngày 13-7-

2019, bà vay tiền của người tên Hồ Long (không rõ họ tên, địa chỉ) giùm cho chị L với số tiền 10.000.000 đồng. Đến ngày 26-7-2019, bà tiếp tục vay tiền của người tên Quân (không rõ cụ thể họ tên, địa chỉ) giùm cho chị L với số tiền 20.000.000 đồng. Sau đó, không nhớ cụ thể thời gian, chị L tiếp tục mượn đỡ bà số tiền 1.600.000 đồng hẹn ngày sau trả nhưng vẫn không trả.

Tại đơn khởi kiện ngày 03-02-2020, bà yêu cầu chị Phạm Thị L có nghĩa vụ trả số tiền 61.600.000 đồng. Ngày 10-3-2020, bà A có đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện cụ thể: đối với 03 khoản nợ vào các ngày 13, 26 tháng 7 năm 2019 và sau đó với tổng số tiền 31.600.000 đồng bà không yêu cầu chị L trả cho bà, vì giữa bà và chị L khi vay mượn các khoản tiền này không có giấy tờ gì và bà cũng không có chứng cứ gì để chứng minh chị L có nợ số tiền này. Nay bà chỉ yêu cầu chị Phạm Thị L có trách nhiệm trả cho bà số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) đã mượn vào ngày 05-7-2019 và tính tiền lãi theo quy định của pháp luật từ ngày 03-02-2020 đến ngày xét xử sơ thẩm vụ án.

Bị đơn chị Phạm Thị L: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa nhưng chị L vắng mặt không có lý do nên không có lời trình bày.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành nghiêm nội quy phiên tòa. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do được xem như từ bỏ quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Ngọc A đối với chị Phạm Thị L, buộc chị L trả cho bà A số tiền gốc là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) và tính tiền lãi theo quy định của pháp luật. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà A đối với số tiền 31.600.000 đồng (ba mươi một triệu sáu trăm nghìn đồng). Về án phí: đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1 Bà Lê Thị Ngọc A khởi kiện yêu cầu chị Phạm Thị L trả số tiền vay 30.000.000 đồng và tính tiền lãi theo quy định của pháp luật; chị L có địa chỉ cư trú tại ấp T, xã M, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp dân sự về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

1.2 Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do chính đáng nên căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị L. Bị đơn không thực hiện nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên phải chịu hậu quả của việc không giao nộp chứng cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình được quy định tại các Điều 91, 96 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

1.3 Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bà A giữ nguyên yêu cầu buộc chị Phạm Thị L trả số tiền vay 30.000.000 đồng, rút yêu cầu đối với số tiền vay 31.600.000 đồng. Xét việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn phù hợp với quy định tại các Điều 217, 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên cần chấp nhận.

[2] Về nội dung: bà A khởi kiện yêu cầu chị L có nghĩa vụ trả số tiền vay 30.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật. Nhận thấy, việc vay tiền giữa bà A và chị L có làm giấy tay đề ngày 05-7-2019 với nội dung: “...Phạm Thị L có mượn gì từ A số tiền 30.000.000 đồng...” có chữ ký và ghi tên Phạm Thị L. Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, chị L đều vắng mặt, không có lời trình bày cũng không cung cấp chứng cứ liên quan đến vụ án để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình; thể hiện việc chị L từ bỏ quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, bà A trình bày chị L có vay tiền, không có thỏa thuận lãi suất, hẹn đến cuối năm 2019 trả nhưng đến nay vẫn chưa trả; từ đó, bà A yêu cầu chị L trả số tiền vay 30.000.000 đồng và tính tiền lãi từ ngày 03-02-2020 đến ngày xét xử sơ thẩm vụ án là phù hợp với quy định tại Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn có nghĩa vụ trả số tiền vay 30.000.000 đồng và tiền lãi cụ thể như sau: từ ngày 03-02-2020 đến ngày 17-7-2020 = $10\%/năm \times 30.000.000 \text{ đồng} \times 5 \text{ tháng}$ 14 ngày = 1.366.000 đồng.

[3] Từ những phân tích trên, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Về án phí: yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu, bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 147, 227, 228, 217 và 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 463, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Đình chỉ giải quyết yêu cầu của bà Lê Thị Ngọc A đối với số tiền vay 31.600.000 đồng (ba mươi một triệu sáu trăm nghìn đồng).

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Ngọc A đối với chị Phạm Thị L.

Buộc chị Phạm Thị L có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị Ngọc A số tiền vay 30.000.000 đồng và tiền lãi là 1.366.000 đồng; tổng cộng là 31.366.000 đồng (ba mươi một triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Phạm Thị L chịu 1.568.300 đồng (một triệu năm trăm sáu mươi tám nghìn ba trăm đồng).

Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh hoàn trả cho bà Lê Thị Ngọc A tiền tạm ứng án phí đã nộp với số tiền 1.525.000 đồng (một triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0004163 ngày 07-02-2020.

4. Đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 của Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H. Dương Minh Châu;
- CCTHADS H. Dương Minh Châu;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ; tập án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Trúc Linh